

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2012 - 2013
và PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2013 - 2014

I. TỔNG KẾT NĂM HỌC 2012 - 2013

1. Đào tạo đại học

1.1. Hệ chính quy + CNTN

Thành tựu:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giảng dạy, học tập theo đúng quy định của nhà trường. Tổ chức chấm thi học kỳ theo đúng quy định của Nhà Trường.
- Đã tổ chức đón tiếp 243 tân sinh viên Khóa 2013-2017. Tổng số sinh viên các khóa đang theo học là 1.049 sinh viên (tính đến tháng 9/2013).
- Các bộ môn tổ chức tư vấn chọn chuyên ngành cho sinh viên khóa 2010-2014.
- Các bộ môn đã tổ chức thành công các đợt thực tập thực tế cho SV khóa 2009 (với nhiều hình thức khác nhau dành cho các chuyên ngành Ngữ học- Giảng dạy Tiếng Anh, Biên Phiên dịch, Văn hóa-văn học Anh-Mỹ) tại các Trung tâm Ngoại ngữ (TTNN-ĐHQG, Trung tâm Bồi dưỡng kiến thức ngoại giao và Anh ngữ Bộ Ngoại giao – CEFALT, TTNN- ĐH Bách Khoa, TTNN-ĐHKHXH&NV, thực hành giảng dạy thực tế tại các lớp VLVH, Liên thông và VB2 do khoa quản lý, ...), tại các trường trong nước (ĐH Đà Nẵng), ngoài nước (ĐH De La Salle, Philippines), và tại các công ty (do SV tự tìm hoặc Khoa giới thiệu).
- Đang từng bước sắp xếp, dàn trải các môn học đều được giảng dạy ở mỗi học kỳ để sinh viên chủ động trong việc đăng ký học và trả nợ kịp thời, phù hợp với tinh thần của việc đào tạo theo Học chế tín chỉ.
- Triển khai và tổ chức thành công buổi bảo vệ khoá luận cho sinh viên khóa 2009-2013 - hệ CNTN.

Khó khăn

- Số lượng CBCH chưa đáp ứng đủ nhu cầu số lớp cần mở nên Khoa phải mời nhiều giảng viên thỉnh giảng.

- Việc xếp thời khoá biểu còn phụ thuộc vào việc đăng ký giờ dạy của giảng viên nên còn khó khăn trong việc xếp phòng. Việc thay đổi thời khoá biểu còn diễn ra do không ít GV ưu tiên dạy bên ngoài, gây ảnh hưởng đến việc đăng ký học tập của sinh viên.
- Số lượng SV / lớp còn rất đông.
- SV nước ngoài chưa nhận được sự quan tâm nhiều từ các phía nên mọi thông tin đều do giáo vụ hỗ trợ giải quyết. Cả giáo viên và bộ phận quản lý đều không nhận được sự hỗ trợ từ phía nhà trường về mặt tài chính, trong khi đó học phí của các SVNN thu cao hơn rất nhiều so với SVVN.

1.2. Hệ liên thông

- Khóa 2010: đã tốt nghiệp
- Khóa 2011: Khoảng 200 SV (đang thực tập)
- Khóa 2012: Khoảng 200 SV (đang theo học)
- Khóa 2013: Số thí sinh dự tuyển không đủ để mở kỳ thi (do Quy định mới của Bộ GD&ĐT yêu cầu thí sinh phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm sau khi tốt nghiệp Cao Đẳng)

1.3. Hệ Cao đẳng Nga-Anh

- Triển khai xếp TKB các môn học theo chương trình đào tạo.
- Tiếp nhận quản lý hệ Cao Đẳng tiếng Anh, trước đây do Khoa Ngữ Văn Nga quản lý.
- Tổ chức các kỳ thi Tốt nghiệp và cuối khóa theo chương trình quy định.
- Đã xét tốt nghiệp cho SV khoá 2008.

Khó khăn

- Còn khó khăn trong việc xếp TKB và lịch thi do phải phụ thuộc vào TKB những môn tiếng Việt + TKB môn tiếng Nga.
- Thông tin liên lạc với SV còn nhiều hạn chế do SV Khoa Ngữ văn Nga chủ yếu cập nhật thông tin qua Facebook.

Hiện nay việc quản lý các môn học do Khoa NV Anh quản lý (nhưng chưa có sự phối hợp chặt chẽ với Khoa NV Nga). Khoa Nga cần phối hợp với khoa Ngữ văn Nga xây dựng kênh thông tin liên lạc qua email.

1.4. Hệ Văn bằng 2

- Khóa 2010 đã hoàn tất chương trình và đang chuẩn bị xét TN.
- Khóa 2011 hiện có trên 300 SV
- Khóa 2012 hiện có gần 500 SV
- Chuẩn bị TS khóa 2013 (có 1.700 thí sinh dự thi)

1.5. Hệ vừa làm vừa học

Tại cơ sở 10-12 Đinh Tiên Hoàng

- Đã tổ chức tiếp 174 tân SV khóa 2012
- Hệ VLVH vừa chiêu sinh khóa mới 2013 và dự kiến sẽ đón 250 SV trong năm học mới 2013-2014
- Số SV tốt nghiệp năm học 2012-2013: 120 SV
- Khoa đang chuẩn bị tiếp nhận SV hệ VB2-VLVH tuyển sinh năm 2013

Các cơ sở VLVH ngoài trường

- Hiện do Phòng ĐT quản lý; Khoa đang duy trì hệ thống các Ủy viên chuyên môn tại các cơ sở
- Khoa đã cung cấp và cập nhật CTDT theo hệ tín chỉ cho các cơ sở đào tạo
- Khoa đã phối hợp với phòng ĐT thống nhất lịch thi môn Language proficiency (Kiểm tra năng lực tiếng Anh) và Môn thay thế tốt nghiệp cho chương trình hệ tín chỉ

2. Đào tạo Sau đại học

- Số lượng học viên hiện đang học: 63 học viên (khóa 2012)
- Số lượng học viên đã học xong đang chờ bảo vệ: 20 học viên (khóa 2009 và 2010)
- Số lượng học viên đã bảo vệ: năm 2013 là 18 HV (T1-T10/2013), năm 2012 là 32HV
- Đã thống kê và phân loại các loại luận văn đã bảo vệ để kiểm soát chất lượng luận văn, tránh sao chép.
- Đợt 1 tuyển sinh khóa 2012 vào tháng 5/2012 có 24 thí sinh trúng tuyển, và đợt 2 vào tháng 10/2012 có 39 người trúng tuyển.
- Đợt 1 tuyển sinh Khóa 2013 vào tháng 5/ 2013 có 48 người trúng tuyển. Khoa không tuyển sinh hệ này vào đợt 2 (tháng 10/2013).
- Hướng dẫn 3 luận văn cao học bảo vệ thành công

- Khoa đã họp rà soát sơ bộ chương trình đào tạo cao học chuyên ngành Lý luận và Phương pháp giảng dạy tiếng Anh, dự kiến sẽ áp dụng các thay đổi về chương trình cho Khóa 2014.
- Khoa đã tổ chức tọa đàm lần 1 về Chương trình và đề án đào tạo tiến sĩ ngành Lý luận và phương pháp giảng dạy Tiếng Anh.

Khó khăn:

- Giờ học các lớp cao học bắt đầu hơi sớm. Điều này có thể gây khó khăn cho 1 số giảng viên thỉnh giảng ngoài trường.
- Mỗi môn thường chỉ học 30 tiết, nếu học 5 tiết/buổi thì chỉ mỗi môn chỉ học trong 6 buổi, học viên phải đọc bài nhiều và không đủ thời gian cho việc nghiên cứu và viết bài. Các thông báo của Phòng Sau Đại học về làm đề thi, trực đề thi, tổ chức đón tân học viên, dự lễ tốt nghiệp, rà soát chương trình thường đến Khoa rất trễ, gây khó khăn cho việc sắp xếp thời gian thực hiện.

3. Nghiên cứu khoa học

- Tổ chức thành công Hội thảo Quốc tế lần 1 chủ đề Giảng dạy Tiếng Anh tại các nước Đông Nam Á (ICELT2012) 30/11 & 1/12/2012. Hội thảo đã nhận được sự tham gia của nhiều báo cáo viên đến từ nhiều trường đại học trong và ngoài nước (chủ yếu các nước Đông Nam Á), trình bày nhiều báo cáo về giảng dạy Tiếng Anh.
- Đã bảo vệ thành công đề tài NCKH cấp ĐHQG về biên dịch tác phẩm văn học Việt Nam sang tiếng Anh (8/2012, kết quả loại Tốt). Sản phẩm của Đề tài đã được xuất bản và giới thiệu đến đông đảo SV và GV.
- Một nhóm GV đang thực hiện đề tài NCKH cấp ĐHQG về mô hình hội nhập quốc tế của Khoa Ngữ văn Anh.
- Khoa có đăng ký 2 đề tài nghiên cứu khoa học cấp ĐHQG vào tháng 3/2013
- Trong năm học 2012-2013 (tính đến tháng 7/2013), Khoa có 3 bài viết được đăng trong sách xuất bản quốc tế, 1 bài đăng trong tạp chí quốc tế, 1 giáo trình xuất bản trong nước, 2 bài báo đăng trong Tập san KHXH&NV của trường
- Có 12 giảng viên trong khoa tham gia hội thảo quốc tế ICELT2012 được tổ chức vào ngày 30/11 và 1/12/2012 ở Trường ĐHKHXH&NV
- Đã tổ chức thành công 3 đợt tập huấn cho GV Tiếng Anh của Khoa và các trường thành viên của ĐHQG-HCM theo chương trình của Đề án Ngoại ngữ quốc gia 2020.

Khó khăn

- Chưa có nhiều giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học và công bố quốc tế
Các đề tài nghiên cứu khoa học cấp ĐHQG có kết quả khá chậm (nộp từ tháng 3, nhưng đến nay – tháng 11 – vẫn chưa có kết quả. Điều này có thể làm giảng viên thấy nản.

4. Hợp tác quốc tế

Thành tựu	<ul style="list-style-type: none">- Ngày 18/03/2013: tổ chức thành công hai buổi thuyết giảng về Văn học Mỹ đương đại (từ 1945 đến nay) do TS Grant Logan Sisk, trưởng khoa, Department of World Languages, Brookhaven College, Dallas, USA trình bày cho giảng viên và sinh viên Khoa.- Đã cùng phòng HTQT, DH Kent, Vương quốc Anh tổ chức thành công đợt tập huấn giảng viên và sinh viên về phương pháp giảng dạy tiếng Anh vào hai ngày 17 và 18/03/2013.- Ngày 20/05/2013: tổ chức thành công buổi Giao lưu và nói chuyện về Văn học Anh thế kỷ 21, do Hội đồng Anh kết hợp với Trường ĐHKHXH & NV và Bộ môn VH-VH Khoa Ngữ văn Anh tổ chức do Th.S. GVC. Nguyễn Thị Tuyết Oanh và nhà văn Evie Wild, một trong top 20 nhà văn trẻ xuất sắc nhất Vương quốc Anh trình bày cho giảng viên và sinh viên Khoa.- Tiếp các đơn vị chuyên về phần mềm giảng dạy tiếng Anh: LiveMocha, Dyned, Langmaster và đã mua được các phần mềm..... cho giảng viên và sinh viên Khoa sử dụng.- Tiếp các đoàn chuyên gia tư vấn AUN-QA từ chương trình Fulbright, ĐHQG đến hỗ trợ công tác tự đánh giá....- Tiếp đoàn chuyên gia đánh giá AUN-QA từ 23-25/9/2013
Khó khăn	Khó mời giảng viên và sinh viên tham dự các buổi nói chuyện hay thuyết trình dù người nói có giỏi hay không vì GV và SV thiếu thời gian và chưa tự giác nâng cao trình độ.
Đề xuất	<ul style="list-style-type: none">- Tổ chức thêm các hoạt động giao lưu, thuyết trình, tập huấn đặc biệt tận dụng nguồn từ Fulbright và các liên kết cá nhân

Kế hoạch 2014	
------------------	--

5. Hoạt động sinh viên (Cô Kim Loan + Thầy Trung Nguyên)

Công tác Sinh viên:

- Tổ chức Lễ khai giảng và đón tân SV
- Đề cử SV nhận học bổng AEON đợt 2 năm 2013 (đã được trao học bổng), học bổng Texas 2013
- Xác nhận cho SV tham gia chương trình tuần lễ Quốc tế Barcelona 2013, chương trình International Student Conference
- Phát thẻ SV cho SV năm nhất
- Họp bàn về công tác giáo viên chủ nhiệm năm học 2013 – 2014
- Tham dự Hội nghị CTSV về vấn đề quản lý SV ngoại trú (13/11/2013)

Công tác Đoàn:

- Tham gia đón tân SV, hỗ trợ tân SV nhập học
- Hỗ trợ tổ chức lễ khai giảng của khoa
- Share with you ngày 28/9
- Tuyển CTV Đoàn-Hội vào ngày 10/10
- Tập huấn cán bộ Đoàn-Hội-CLB vào ngày 19/10
- Huy động SV tham gia đón tàu SSEAYP năm nay (tổng cộng 17 sinh viên)
- Thống kê thông tin SV

Liên chi Hội SV:

- Share with you ngày 28/9
- Tuyển CTV Đoàn-Hội vào ngày 10/10
- Tập huấn cán bộ Đoàn-Hội-CLB vào ngày 19/10

EEE Club:

- Tuyển thành viên
- Buổi workshop Speak Out vào ngày 9/11
- Tổ chức thi viết mừng ngày 20/11 với chủ đề “Our beloved teachers”

Open Heart Club (OH):

- Quyên góp hỗ trợ đồng bào bị bão lũ miền Trung, được tổng số tiền là 4.939.000 VND
- Tổ chức Vui trung thu cho các em ở Mái ấm Sơn Kỳ ngày 15/9
- Họp mặt CTV mới của CLB vào ngày 19/10
- 2 đợt tổ chức Handmade It Yourself (các buổi dạy làm sản phẩm handmade của CLB)

EF's Art (EFA)

- Tổ chức tuyển thành viên vào ngày 15/9
- Tham gia Liên hoan tiếng hát tân SV ngày 21/9 (giải nhì tốp ca)
- Tham gia “Hành trình bài ca sinh viên” của Hội SV Việt Nam vào ngày 6/10

CLB Nhiếp ảnh và Quay phim (RAW)

- Hỗ trợ làm clip giới thiệu Khoa chuẩn bị cho tiếp Đoàn ĐGN AUN-QA
- Buổi dã ngoại huấn luyện kỹ năng vào ngày 9/11

Khó khăn

- Các công văn học bổng trong học kỳ này được chuyển từ Trường đến QLSV quá trễ so với những học kỳ trước.
- CB phụ trách công tác QLSV ở Khoa chưa thật sự hết mình với công việc nên xử lí công việc chưa triệt để và kịp thời
- Việc trực ở cơ sở Thủ Đức chưa được tiến hành nghiêm túc

6. Tài chính và cơ sở vật chất

Tài chính: Khoa đã triệt để thực hiện tiết kiệm theo chỉ thị của nhà trường.

- Các khoản tiền thu từ nguồn đào tạo VLVH+VB2 được sử dụng vào các hoạt động chung của khoa và đưa vào lương hằng tháng của cán bộ viên chức khoa;

CSVC

- Trường đã hỗ trợ sửa chữa văn phòng Khoa (A 102, A 104, A112). Trường đã cấp mới dãy phòng C2 (tầng 3) ở cơ sở Linh Trung cho Khoa sử dụng (gồm 1 văn phòng Khoa, 1 phòng giáo vụ, 1 phòng ERC và 4 phòng học cũng dãy)
- Theo DANNQG 2020-Cấp phòng B104 (phòng lab phiên dịch, trang bị hơn 30 bộ máy vi tính, 2 cabin cho phiên dịch); cấp 10 bộ máy vi tính cho văn phòng; cấp 4 bộ Langmaster (cài đặt tại ERC ở 2 cơ sở)
- Ký hợp đồng sử dụng phần mềm Tutoreka (dành cho học trực tuyến).
Liên tục cập nhật thông tin cho Website Khoa
Bố trí và trang trí thống nhất các bảng thông báo Khoa (giúp thuận lợi cho việc công bố chương trình đào tạo, sứ mệnh, hình ảnh GV)

7. Hoạt động của Trung tâm Tư liệu Anh ngữ

- Tiếp tục duy trì tốt hoạt động của TTTLAN ở cơ sở 10-12 Đinh Tiên Hoàng
- Đã triển khai hoạt động của

8. Nhân sự và xây dựng đội ngũ

- Theo kết luận của HĐKH, cơ cấu tổ chức Khoa hiện nay gồm 5 bộ môn trực thuộc.
- Khoa tiếp nhận 2 ThS học từ Hoa Kỳ về công tác tại Khoa. (Cô Đặng Hoài Phương, Cô Nguyễn Vũ Minh Phương)

- Trường ra quyết định kỷ luật một CB do bỏ sinh hoạt tại Khoa trong thời gian dài.
- Ngưng ký hợp đồng với TS. Nguyễn Tiến Hùng (do quá tuổi hưu theo Quy định của Nhà nước).
- 3 NCS xin gia hạn thời hạn học tập tại nước ngoài (T. Nguyễn Đăng Nguyên, C. Nguyễn Nhã Trân, C. Võ Thị Hoàng Mai)
- 2 NCS đã bảo vệ thành công luận án TS. (Cô Cao Thị Quỳnh Loan và Cô Trần Thị Thanh Diệu)
- Nhà trường đã cho phép CB hỗ trợ ĐT và NCKH được trực tiếp tham gia giảng dạy (25%) giờ giảng.
- Theo DANNGQ 2020, Khoa đã tổ chức 3 Khóa tập huấn nâng cao năng lực giảng dạy, chia sẻ kinh nghiệm cho hơn 100 lượt GV Tiếng Anh từ các trường ĐH thành viên trực thuộc ĐHQG-HCM (1-2/ 11; 22-23/11 và 6-7/12 năm 2013)

Khó khăn

- Nhân sự luôn bị ảnh hưởng bởi những tác động bên ngoài (về điều kiện giảng dạy ngoài trường...)
- Mỗi năm dự kiến sẽ có 3 đến 4 đợt tập huấn/ tạo đàm/ chia sẻ kinh nghiệm tại Khoa (dành cho CB GV, CV Khoa)

9. Hoạt động của các tổ chức Đảng, đoàn thể

- Vai trò lãnh đạo của Đảng được thực hiện xuyên suốt trong các hoạt động của khoa, từ việc xây dựng đội ngũ của đến các hoạt động của khoa. Trong năm qua, chi bộ tiếp nhận 1 đảng viên từ chi bộ sinh viên chuyển về (Mai Khanh), kết nạp mới 2 đảng viên (Nguyễn Đình Lan Anh và Nguyễn Hoàng Trung)
- Chuyển sinh hoạt Đảng từ chi bộ cho 3 đồng chí (Nguyễn Đình Lan Anh và Nguyễn Hoàng Trung, Nguyễn Tiến Hùng); chuyển sinh hoạt 1 đồng chí về sinh hoạt tại chi bộ liên Khoa Anh-Pháp (Nguyễn Huỳnh Đạt)
- Công đoàn có vai trò rất tích cực trong việc chăm lo đời sống của các cán bộ công nhân viên trong khoa như tổ chức thăm hỏi trong các dịp quan hôn, tang tế, bảo vệ quyền lợi công đoàn viên và là cầu nối giữa chính quyền và anh em trong khoa. Trong năm qua công đoàn đã tổ chức tham quan du lịch. Tặng quà cho công đoàn viên nhân dịp sinh nhật, ngày 8/3 và ngày nhà giáo.
- Trong kỳ thi văn nghệ vào ngày 30/6/2012 Khoa có 2 tiết mục (đơn ca: Phương Trang, tam ca: Nhã Trúc, Tường Vân và Phương Trang) cả 2 đều được đoạt giải.

- Công đoàn viên tham gia và đạt giải các hội thi cắm hoa (Nguyễn Đình Lan Anh), thể thao (Phan Công Chinh, Lê Thị Hà Giang)

Khó khăn:

- Các hoạt động và sinh hoạt hè chưa được công đoàn Khoa và Trường quan tâm đúng mức

10. Hoạt động đảm bảo chất lượng (dành cho khối chuyên môn)

10.1. Chung:

- Hoàn thành việc chỉnh sửa thành công Báo cáo tự đánh giá theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA.
- Tiếp đoàn Đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA, bước đầu có kết quả khả quan (trên 4 điểm), hiện đang chờ kết quả chính thức của Tổ chức AUN_QA công bố.
- Thông qua khuyến cáo của Đoàn đánh giá nội bộ của ĐHQG về các điểm Khoa và Trường cần cải tiến để đáp ứng theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA, Khoa đã được nhà trường quan tâm hỗ trợ nhiều mặt từ việc chỉ đạo các Phòng/ban liên quan hỗ trợ Khoa đến việc tăng cường cơ sở vật chất cho Khoa. Theo đó, nhiều hoạt động Đảm bảo chất lượng của Khoa đã được hoàn thành và đạt hiệu quả cao.
- Văn hóa chất lượng của đơn vị được cán bộ công nhân viên nắm rõ hơn, hiểu và thực hiện tốt hơn.
- Ngoài ra, Khoa cũng lần đầu tiên tổ chức hội nghị nhà tuyển dụng một cách rộng lớn, thu thập được nhiều ý kiến quý giá cho việc cải tiến, điều chỉnh chương trình đào tạo.

Khó khăn

Một số cán bộ nhân viên của Khoa chưa quan tâm ủng hộ đúng mức cho hoạt động Đảm bảo chất lượng của Khoa. Chưa hợp tác tích cực trong công tác phối hợp việc tích hợp dữ liệu, cập nhật thông tin kịp thời theo yêu cầu của Khoa và Trường.

10.2. Rà soát và điều chỉnh chương trình giáo dục

Khoa kiên trì thực hiện việc lấy ý kiến của sinh viên, cựu sinh viên, nhà tuyển dụng để điều chỉnh chương trình đào tạo qua các kênh thông tin như (1) tổ chức cho sinh viên đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên; (2) tổ chức cho sinh viên được đánh giá tất cả các lĩnh vực hoạt động trong toàn khóa học; (3) tổ chức lấy ý kiến của sinh viên thực tập cuối khóa, thực tập sư phạm; (4) tổ chức lấy ý kiến của cựu sinh viên và (5) tổ chức hội nghị nhà tuyển dụng. Qua ý kiến đóng góp thiết thực của sinh viên về hoạt động đào tạo cũng như lượng

giá được sự hài lòng của sinh viên, Khoa đã có những thay đổi cần thiết; Qua ý kiến đánh giá của cựu sinh viên Khoa đã nắm bắt được số lượng sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm đồng thời lượng giá khả năng đáp ứng của sinh viên về kiến thức và kỹ năng trong công việc theo nhu cầu xã hội để có những định hướng giúp đỡ sinh viên trong quá trình học. Qua ý kiến chia sẻ của Nhà tuyển dụng Khoa đã nắm bắt được nhu cầu của xã hội để định hướng cho việc chỉnh sửa chương trình đào tạo. Từ các thông tin thu được, Khoa đã triển khai thành công việc rà soát và điều chỉnh các đề cương chi tiết, dịch toàn bộ đề cương sang tiếng Anh, xây dựng lại bảng ma trận của toàn bộ chương trình học. Kết quả là tháng 7 năm 2013 Khoa đã công bố chính thức chương trình đào tạo bằng tiếng Anh.

10.3. Xem xét và điều chỉnh quá trình đào tạo

Song song với việc công bố chương trình đào tạo mới, Khoa thực hiện cao cơ chế tự kiểm soát trong quá trình tổ chức đào tạo bằng hệ thống các quy trình, văn bản quy định qua đó các hoạt động phục vụ tổ chức đào tạo được xem xét và đình chỉnh kịp thời gồm:

- Theo dõi quá trình ra đề thi, coi thi, chấm thi, trả điểm thi;
- Xử lý các thắc mắc, khiếu nại của người học;
- Thực hiện trao đổi thông tin giữa sinh viên, các lớp với Quản lý sinh viên và Ban chủ nhiệm Khoa;
- Tổ chức chương trình Nghe sinh viên nói – Nói sinh viên nghe;
- Tư vấn chọn chuyên ngành của Khoa

11. Thi đua

Trong đợt bình bầu năm 2013, kết quả thi đua là:

Hoàn thành nhiệm vụ: 100 CBVC

Giảng viên giỏi: 20

Lao động tiên tiến: 36

Giấy khen cá nhân cấp trường: 9

- Chiến sĩ thi đua cấp trường: 9
- Chiến sĩ thi đua cấp ĐHQG: 3

Bảng khen cấp ĐHQG: 1

Bảng khen cấp Thủ tướng chính phủ: 2

GV trẻ tiêu biểu cấp Trường năm 2012: 1

Khó khăn

- Khoa NVA đã đạt được nhiều thành tích nổi bật, nhưng trong năm đã có CB bị kỷ luật nên không đạt được kết quả thi đua cao hơn
- Các tiêu chí đánh giá và nhận xét GV chưa thực sự có tác dụng trong việc xây dựng đội ngũ và nâng cao tinh thần trách nhiệm của CBVC.

12. Kết luận

Đối chiếu với phương hướng đã xây dựng trong năm học, Khoa Ngữ văn Anh đã thực hiện thành công các mục tiêu đề ra.

II. KẾ HOẠCH-PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2013 – 2014

1. Công tác phát triển nguồn nhân lực

1.1. Đẩy mạnh việc chuẩn hóa đội ngũ:

- Trong năm học sẽ có thêm 5-6 chuyên viên hoàn thành chương trình Thạc sĩ,
- Đảm bảo việc phân công giờ giảng theo đúng quy định của Nhà Trường
- Tiếp tục tuyển thêm 2-4 chuyên viên là sinh viên giỏi được giữ lại trường; 2-4 giảng viên có bằng Thạc sĩ hoặc Tiến sĩ (theo kế hoạch chiến lược đã được trường phê duyệt)

1.2. Khuyến khích giảng viên Thạc sĩ học lên Tiến sĩ: 02 người (năm 2014 sẽ có thêm 1 NCS học tại Úc theo chương trình học bổng 911)

1.3. Mỗi năm dự kiến sẽ có 3 đến 4 đợt tập huấn/ tạo đàm/ chia sẻ kinh nghiệm tại Khoa (dành cho CB GV, CV Khoa)

2. Công tác đào tạo

- Chuẩn bị đăng ký hồ sơ mở ngành đào tạo chương trình Tiến Sĩ chuyên ngành Ngôn ngữ Anh và cố gắng tuyển sinh vào đợt 1/2014
- Tiếp tục các thủ tục ký kết với Đại học De La Salle về hợp tác đào tạo Tiến sĩ

3. Công tác NCKH

- Nộp hồ sơ xin mở Trung tâm Xuất sắc của Khoa nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng của khoa;
- 30% giảng viên khoa sẽ tham gia công tác nghiên cứu tại trung tâm;
- Tiếp tục khuyến khích giảng viên trong khoa nộp đề tài nghiên cứu khoa học các cấp. Chuẩn bị cho việc tổ chức Hội thảo quốc tế về giảng dạy tiếng Anh lần thứ 2 (ICELT 2014, tháng 10/2014)

4. Hợp tác quốc tế

- Chủ động xin nguồn tài trợ của nước ngoài để phát triển khoa;
- Thiết kế chương trình giao lưu sinh viên dưới dạng thực tập, thực tế hằng năm;
- Tiếp tục duy trì các hoạt động hợp tác, trao đổi học thuật, giao lưu với nước ngoài
- Tiếp tục thiết kế chương trình giao lưu sinh viên dưới dạng thực tập, thực tế hằng năm (với Trường/ tổ chức trong và ngoài nước)
- Chủ động xin nguồn tài trợ của nước ngoài để phát triển khoa (cần phải có nhóm viết dự án)
- Chuẩn bị cho Hội nhập Khu vực ASEAN Community 2015 (*Tọa đàm: Khoa Ngữ văn Anh chuẩn bị gì?*)

5. Cơ sở vật chất

- Tiếp tục đề xuất các hỗ trợ từ Trường và Đề án NNQG2020 trong việc trang bị cho văn phòng Khoa, trung tâm tư liệu Anh ngữ và các phòng lab chuyên dụng.
- Đề xuất 1 phòng sinh hoạt và NCKH cho giảng viên khoa

6. Hoạt động sinh viên

- Tiếp tục duy trì các hoạt động truyền thống hằng năm của khoa;
- Tiếp tục tổ chức lễ kỷ niệm thành lập Khoa và ngày hội truyền thống của Khoa EFAIR

7. Hoạt động đảm bảo chất lượng

- Thực hiện những cải tiến theo khuyến cáo của tổ chức AUN-QA, duy trì và nâng cao hơn nữa hoạt động Đảm bảo chất lượng tại Khoa.
- củng cố và hoàn chỉnh hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động toàn diện của Khoa.
- Định hướng thực hiện tự đánh giá chương trình đào tạo sau đại học theo bộ tiêu chuẩn AUN-QA (dự kiến sau 2014)

Nơi nhận:

- P. HCTH (báo cáo)
- Lưu: Vp Khoa NVA

TRƯỜNG KHOA NGỮ VĂN ANH

(Ký và ghi rõ họ tên)